

Bản án số: 80/2026/HS-ST

Ngày 20 - 5 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phùng Thị Hằng và bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2026/TLST-HS ngày 10/4/2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2026/QĐXXST-HS ngày 06/5/2026 đối với bị cáo:

Mai Duy H, sinh năm 1992; Căn cước công dân số C1; nơi cấp: Cục C2; nơi cư trú thôn H, xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Mai Khắc H1 và bà Lưu Thị H2(đã chết); vợ là Cao Thị H3(đã ly hôn năm 2019) con, chưa có; tiền án: không, tiền sự: Quyết định số 02/2023/QĐ-TA ngày 24/03/2023, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa, ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 02/04/2025 chấp hành xong quyết định; nhân thân: Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 10/08/2013 Chủ tịch UBND huyện N, tỉnh Thanh Hoá ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng, ngày 07/08/2015 chấp hành xong quyết định.

Quyết định số 18/QĐ-TTGDLDXH ngày 24/02/2016 Trung tâm G tiếp nhận người vào cai nghiện, chữa trị tự nguyện thời hạn 06 tháng, ngày 14/06/2016 chấp hành xong quyết định.

Bản án số 06/2018/HSST ngày 28/03/2018 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hoá xử phạt Mai Duy H 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 18/9/2018 chấp hành xong bản án.

Quyết định số 08/2020/QĐ-TA ngày 07/09/2020, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng, ngày 29/10/2022 chấp hành xong quyết định.

Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 03/04/2025 Chủ tịch UBND Thị trấn N

ra quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn 02 năm, từ 03/4/2025 đến 03/04/2027; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2025 đến ngày 31/12/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 công an tỉnh N cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Mai Duy H4, sinh năm 1990; trú tại thôn H, xã N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Ninh Thành H5 và anh Đỗ Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Duy H là người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của UBND xã N, tỉnh Thanh Hóa trong thời hạn 02 năm. Khoảng 18 giờ ngày 22/12/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 36K6-7927 từ nhà đến khu vực đường thuộc xã P, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy. Tại đây H gặp, hỏi và mua được 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 100.000đồng của một người đàn ông không quen biết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến khu vực bờ đê thuộc xóm D T, xã P, tỉnh Ninh Bình lấy gói ma túy vừa mua được cùng với bơm kim tiêm và ống nước cất mua trước đó ra sử dụng bằng hình thức chích, sau khi sử dụng ma túy xong thì H đã vứt hết các công cụ vừa sử dụng ma túy cùng giấy bạc gói ma túy xuống sông rồi đi về nhà.

Sáng ngày 23/12/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô biển số 36K6-7927 từ nhà đến khu vực nghĩa trang X, xã Q, tỉnh Ninh Bình tìm mua ma túy. Tại đây H gặp, hỏi và mua được 03 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 1.400.000đồng của một người đàn ông không quen biết, H bỏ vào túi quần phía trước bên trái đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H đến khu vực đường X, xã Q, tỉnh Ninh Bình lấy 01 gói nhỏ vừa mua được ra cầm ở tay trái định để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Q đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ H đang cầm ở tay trái và 02 gói nhỏ trong túi quần phía trước bên trái, đồng thời thu giữ của H 03 bơm kim tiêm và 03 ống nước cất đều chưa qua sử dụng, 01 xe mô tô biển số 36K3-7927, thu giữ mẫu nước tiểu của Mai Duy H ký hiệu T1

Kiểm tra các gói nhỏ thu giữ của Mai Duy H bên ngoài đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng chứa trong 03 gói nhỏ được có tổng khối lượng 0,7877gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 231/KL-KTHS-MT ngày 30/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,7877gam là ma túy, loại Heroine (H).

Tại bản kết luận giám định số 226/KL- KTHS ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: “Tìm thấy 6-Monoacetylmorphine, M và M1 trong mẫu nước tiểu của Mai Duy H ký hiệu T gửi giám định. 6-

Monoacetylmorphine là sản phẩm chuyển hóa của H6 (Heroin)”.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS-KV4 ngày 07/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo Mai Duy H về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án; tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Duy H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03(ba) năm 06(sáu) tháng đến 04(bốn) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 02(hai) năm 09(chín) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung từ 06(sáu) năm 09(chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có M3= 0,7340 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 mảnh giấy gói ngoài ký hiệu B; 03 bơm tiêm loại 3ml và 03 ống nước cất Novocain loại 2ml.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và bào chữa. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai và tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Mai Duy H là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, ngày 22/12/2025 tại khu vực bờ đê thuộc xóm D T, xã P, tỉnh Ninh Bình, bị cáo có hành vi sử dụng ma túy, loại Heroine và Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 23/12/2025, tại khu vực xóm E, xã Q, tỉnh Ninh Bình, bị cáo có hành vi cất giữ trái phép trong người 0,7877 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Mai Duy H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C, M1, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy;...

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo với các tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm tới các chính sách, quy định của nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy; gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Nhân thân bị cáo đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản; nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đều về hành vi liên quan đến chất ma túy.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Bị cáo phạm tội không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai mua của hai người đàn ông khác nhau, không quen biết ở khu vực đường thuộc xã P và nghĩa trang X, xã Q, tỉnh

Ninh Bình; nhưng không biết rõ lai lịch của hai người này; do vậy, Cơ quan điều tra Công an tỉnh N không đủ căn cứ để xử lý.

[4] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng xám biển số 36K3-7927 thu giữ từ bị cáo; quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là của anh Mai Duy H4, sinh năm 1990, trú tại thôn H, xã N, tỉnh Thanh Hóa, là anh trai của bị cáo, các ngày 22 và 23/12/2025 anh H4 không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình để đi mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh H4.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 231/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N bên trong có M3= 0,7340 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 mảnh giấy ký hiệu B; 03 bơm tiêm loại 3ml và 03 ống nước cất Novocain loại 2ml, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và vật không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với các công cụ H sử dụng ma túy và mảnh giấy bạc gói ma túy ngày 22/12/2025 tại khu vực bờ đê xóm D T, xã P, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

[5] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm **c khoản 1** Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Duy H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 02(hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái

phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành chung là 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 23/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 231/KL-KTHS ngày 23/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình bên trong có M3= 0,7340 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 03 mảnh giấy ký hiệu B; 03 bơm tiêm loại 3ml và 03 ống nước cất Novocain loại 2ml (Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2026 giữa Cơ quan Công an tỉnh Ninh Bình và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Ninh Bình).

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4.
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo; người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phan Hữu Ý

